

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Hồ Thị Huệ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 29/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HS ngày 12/4/2021, đối với các bị cáo:

1. Đào Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/6/1994; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Đoàn Văn H, sinh năm 1969 và bà Đàm Thị Nh, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, “Có mặt”.

2. Nguyễn Hồng S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/6/1989; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 2, Xã N, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Đức Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, “Có mặt”.

3. Phạm Hoài S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/9/1987; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 2, Xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Phạm Minh L (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và có 02 người con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, “có mặt”.

4. Đào Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/9/1969; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 2, Xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Đào Văn C, sinh năm 1934 và bà Tô Thị L (đã chết); có vợ: Hồ Thị T, sinh năm 1969 và có 04 người con: Lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, “có mặt”.

5. Đàm Ngọc S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/4/1965; nơi sinh: Tại huyện Q, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn 2, Xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Hội Cựu chiến binh; con ông: Đàm Ngọc T, sinh năm 1934 và bà Trần Thị C, sinh năm 1936; có vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967 và có 03 người con: Lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, “có mặt”.

- *Người chứng kiến*: Anh Đàm Ngọc Th, sinh năm 1965, “có mặt”.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 14/02/2021, sau khi ăn tết xong tại nhà ông Đàm Ngọc Th, sinh năm 1965, trú tại: Thôn 2, xã N, huyện Q, thì Đào Văn L, sinh năm 1994, Nguyễn Hồng S, sinh năm 1989, Phạm Hoài S sinh năm 1987, Đào Văn C, sinh năm 1969 và Đàm Ngọc S, sinh năm 1965 đều trú tại: Thôn 2, xã N, huyện Q, cùng rủ nhau tham gia đánh bạc ăn tiền, bằng hình thức đánh bài Liêng, đặt cửa mỗi ván 10.000 đồng và phạt tối đa không quá 50.000 đồng. Khi đánh bạc, các đối tượng sử dụng 01 bộ bài Túlokhơ 52 quan bài, từ quân Át (A) đến quân Ka (K), chia cho mỗi người chơi 03 quân bài để tính thắng, thua theo thứ tự như sau: Lớn nhất là “Sáp” (03 quân bài giống nhau, khác chất); tiếp theo là “Liêng” (ba quân bài có hàng liên tiếp nhau); tiếp đến là “Ảnh” (03 quân bài đều có hình ông người “J, Q, K”) và cuối cùng là tính điểm theo thang điểm 9, rồi so bài với nhau. Sau khi lên bài, người

chơi có thể bỏ bài hoặc tố tiếp, nhưng không được quá 50.000 đồng. Người nào cao bài nhất thì thắng toàn bộ số tiền đặt trên chiếu.

Các bị cáo đánh bạc với nhau đến 00 giờ 25 phút ngày 15/02/2021, thì bị Công an xã N, huyện Q phát hiện, bắt quả tang; thu giữ 01 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh 52 quân; thu tại chiếu bạc số tiền 5.540.000 đồng; thu trong túi quần phía trước bên phải của Đào Văn L số tiền 780.000 đồng; thu trong bao áo khoác bên phải của Đàm Ngọc S số tiền 1.500.000 đồng; thu trong túi áo khoác bên phải của Phạm Hoài S số tiền 3.000.000 đồng; thu tại túi quần phía trước bên phải của Đào Văn C số tiền 460.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định tổng số tiền 05 bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.280.000đ (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng); bao gồm: Số tiền thu tại chiếu bạc 5.540.000 đồng; số tiền thu của Đào Văn L 780.000 đồng; số tiền thu của Đàm Ngọc S 1.500.000 đồng; số tiền thu của Phạm Hoài S 3.000.000 đồng; số tiền thu của Đào Văn C 460.000 đồng.

Vật chứng vụ án đã thu giữ và xử lý vật chứng:

Số tiền thu giữ tại chiếu bạc 5.540.000 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng; thu của Đào Văn L số tiền 780.000 đồng; thu của Đàm Ngọc S số tiền 1.500.000 đồng; thu của Phạm Hoài S số tiền 3.000.000 đồng; thu của Đào Văn C số tiền 460.000 đồng, là tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Q, chờ xử lý;

01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân là công cụ phạm tội, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-HS ngày 24/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, truy tố các bị cáo: Đào Văn L, Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đào Văn C và Đàm Ngọc S đều về tội: "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS (đối với các bị cáo Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S).

Xử phạt Đàm Ngọc S từ 07 đến 10 tháng tù về tội: Đánh bạc; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 đến 20 tháng. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Xử phạt Nguyễn Hồng S từ 07 đến 10 tháng tù về tội: Đánh bạc; nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 đến 20 tháng. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 BLHS (đối với các bị cáo Đào Văn L, Phạm Hoài S và Đào Văn C).

Xử phạt Đào Văn L từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: Đánh bạc; khấu trừ thu nhập bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đến 500.000 đồng.

Xử phạt Phạm Hoài S từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: Đánh bạc; khấu trừ thu nhập bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đến 500.000 đồng.

Xử phạt Đào Văn C từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: Đánh bạc; khấu trừ thu nhập bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đến 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS và Điều 47 BLHS, tuyên:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 11.280.000đ (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) là số tiền được chứng minh các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh 52 quân, là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Đào Văn L, Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đào Văn C và Đàm Ngọc S đều phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: 05 bị cáo Đào Văn L, Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đàm Ngọc S và Đào Văn C đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Đào Văn L, Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đào Văn C và Đàm Ngọc S đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do Công an xã N, huyện Q lập hồi 00 giờ 25 phút ngày 15/02/2021, phù hợp tang vật chứng thu giữ và lời khai người chứng kiến. Tổng cộng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc dưới hình thức đánh bài 03 cây (bài Liêng) được chứng minh là 11.280.000đ (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng). Khi thực hiện tội phạm các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; vì vậy, có đủ cơ sở quy kết 05 bị cáo đều phạm vào tội đánh bạc; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; đúng như Bản Cáo trạng VKSND huyện Q truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, không có người khởi xướng mà cùng rủ nhau đánh bạc. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm minh. Xét thấy thời gian và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là khác nhau. Trong đó, hai bị cáo là Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn nên cần lên một mức án cao hơn; tuy nhiên các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mà cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giáo dục, cải tạo cũng có tác dụng phòng chống loại tội phạm này. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước

Đối với ba bị cáo là Phạm Hoài S, Đào Văn L và Đào Văn C có vai trò thấp hơn, sử dụng số tiền đánh bạc ít hơn; thời gian bị cáo Long tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo trong vụ án nên áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn hai bị cáo Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S. Xét thấy, các bị cáo Phạm Hoài Sơn, Đào Văn L và Đào Văn C đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định. Do đó cho ba bị cáo được cải tạo không giam giữ tại địa phương nơi cư trú; nhưng được khấu trừ mỗi bị 03 (ba) ngày bị tạm giữ (từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021), bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần khấu trừ một phần thu nhập của Phạm Hoài S, Đào Văn L và Đào Văn C, mỗi bị cáo, mỗi tháng 400.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hợp tình, hợp lý.

[4] Đối với ông Đàm Ngọc T là chủ nhà, nơi các bị cáo đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, khi các bị cáo tham gia đánh bạc thì ông Th đang ngủ, không biết việc các đối tượng tham gia đánh bạc; đồng thời trước khi đánh bạc, các bị cáo không xin phép ông Th nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về vật chứng: Số tiền số tiền 11.280.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân là công cụ, phương tiện phạm tội.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đào Văn L, Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đào Văn C và Đàm Ngọc S và Đào Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 BLHS (đối với các bị cáo Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S).

1.1. Xử phạt: Bị cáo Đàm Ngọc S 10 (mười) tháng tù, về tội: "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2021).

1.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng S 10 (mười) tháng tù, về tội: "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2021)

Trong thời gian thử thách, Tòa án giao các bị cáo Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S cho UBND N, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự; phạt tiền bổ sung các bị cáo Đàm Ngọc S và Nguyễn Hồng S, mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 36 BLHS (đối với các bị cáo Phạm Hoài Sơn, Đào Văn L và Đào Văn C).

1.3. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoài S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Đánh bạc"; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được khấu trừ 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

1.4. Xử phạt: Bị cáo Đào Văn L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Đánh bạc"; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được khấu trừ 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

1.5. Xử phạt: Bị cáo Đào Văn C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: "Đánh bạc"; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được khấu trừ 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

Tòa án giao các bị cáo Phạm Hồng S, Đào Văn L, Đào Văn C cho UBND xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015: Khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo Phạm Hoài S, Đào Văn L và Đào Văn C, mỗi bị cáo 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ, để nộp ngân sách Nhà nước; việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.280.000đ (mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh 52

quân; (đặc điểm vật chứng là tiền theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3591.0.9014412 00000, ngày 19/3/2021 của Công an huyện Q, tại Kho bạc Nhà nước huyện Q và biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 09 giờ 05 phút, ngày 26/3/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu với Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Nguyễn Hồng S, Phạm Hoài S, Đàm Ngọc S, Đào Văn L và Đào Văn C, mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Công an H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHSCA H. Quỳnh Lưu;
- Thi hành án hình sự;
- Cơ sở giam giữ Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Ngọc Sơn;
- Lưu hồ sơ, VPTA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

